TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Thục Đoan

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 1795/2019/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc: "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*" theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2019/QĐST- HNGĐ, ngày 03 tháng 1 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đỗ Tuấn M, sinh năm: 1959;

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1970;

3. Anh Đỗ Nhật H, sinh năm: 1994;

Cùng địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 25 tháng 12 năm 2019 và bản tự khai ngày 03/1/2020, cũng như tại Đơn xin vắng mặt tại phiên họp ngày 03/01/2020, người yêu cầu là ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N và anh Đỗ Nhật H cùng trình bày: Đỗ Nhật H, sinh ngày: 20-6-1994 là cháu ruột của ông Đỗ Tuấn M. Vì muốn tạo điều kiện cho cháu được học hành, nên vào ngày 30/12/2005, vợ chồng ông Đỗ Tuấn M và bà Nguyễn Thị N nhận nuôi Đỗ Nhật H. Việc nhận nuôi con nuôi Đỗ Nhật H đã được Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh công nhận theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 523/QĐ-UB ngày

30/12/2005. Hiện nay, anh Đỗ Nhật H đã trưởng thành, có thể tự chăm lo được cho bản thân nên các bên thống nhất chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N và anh Đỗ Nhật H.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng và về vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Xác định việc thụ lý, thu thập chứng cứ và các thủ tục tố tụng tại phiên họp của Thẩm phán và Thư ký là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Về nội dung việc yêu cầu: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 25, khoản 1,2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Đỗ Tuấn M và bà Nguyễn Thị N đối với anh Đỗ Nhật H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn ghi ngày 25/12/2019 của ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N và anh Đỗ Nhật H yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi thì đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục:

Người yêu cầu là ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N và anh Đỗ Nhật H có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Anh Đỗ Nhật H, sinh ngày: 20/6/1994 là con nuôi hợp pháp của ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N được UBND Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh công nhận theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 523/QĐ-UB ngày 30/12/2005.

Các đương sự yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi vì anh H đã trưởng thành, có thể tự chăm lo được cho bản thân. Xét yêu cầu này của đương sự là tự nguyện, không trái với pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con nuôi nên được chấp nhận.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N phải chịu theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, các Điều 361, 367, 370, 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 Điều 25, khoản 1,2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N và anh Đỗ Nhật H, về việc "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*".

Về quan hệ gia đình: Chấm dứt quan hệ cha mẹ nuôi và con nuôi giữa ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N đối với anh Đỗ Nhật H, sinh ngày: 20/6/1994.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 523/QĐ-UB của UBND Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/12/2005 hết hiệu lực.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) khấu trừ vào số tiền ông Đỗ Tuấn M, bà Nguyễn Thị N đã đóng theo biên lai thu số AA/2019/0025403 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt, được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tống đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND P.B, Q. C;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Huy Hoàng